ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN BÚT SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 10 /KH-UBND	*Thị trấn Bút Sơn, ngày 22 tháng 01 năm 2024*

KẾ HOẠCH
Tự kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn năm 2024

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015 (Luật Ban hành văn bản); Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Nghị định số 34/2016/NĐ-CP); Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Nghị định số 54/2020/NĐ-CP); Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 18/01/2023 của UBND huyện về việc Kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện, năm 2024. UBND thị trấn Bút Sơn xây dựng Kế hoạch tự kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) trên địa bàn năm 2024, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thông qua công tác tự kiểm tra, đánh giá đúng hiệu lực, hiệu quả, tính khả thi của văn bản đã ban hành; đồng thời xác định trách nhiệm tham mưu, tổ chức thực hiện văn bản của thị trấn và kiến nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xem xét, xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong việc ban hành văn bản trái pháp luật.

- Tự kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL (kiểm tra) nhằm kịp thời phát hiện những văn bản trái pháp luật, văn bản ban hành không đảm bảo trình tự, thể thức, kỹ thuật trình bày, những văn bản đã hết hiệu lực thi hành, văn bản không phù hợp với điều kiện thực tiễn để thông báo, chấn chỉnh, đình chỉ việc thi hành, hoặc huỷ bỏ, bãi bỏ, công bố theo quy định; bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất, đồng bộ của văn bản với hệ thống pháp luật hiện hành.

- Đánh giá đúng thực trạng công tác ban hành văn bản QPPL, từ đó góp phần hoàn thiện và nâng cao chất lượng công tác ban hành văn bản; tăng cường trật tự, kỷ cương và hiệu quả quản lý xã hội bằng pháp luật trên địa bàn.

2. Yêu cầu

- Công tác tự kiểm tra phải được thực hiện nghiêm túc, khách quan, toàn diện, đúng trình tự và không bỏ sót văn bản; nội dung kiểm tra phải đảm bảo tính khoa học, đầy đủ các yếu tố cấu thành văn bản và tránh hình thức; đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các công chức chuyên môn, người có thẩm quyền trong việc kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản.

- Lồng ghép công tác tự kiểm tra với công tác thẩm định văn bản, theo dõi thi hành pháp luật, đảm bảo pháp luật được thi hành kịp thời, nghiêm túc, đồng bộ và có hiệu quả.

II. ĐỐI VỚI CÔNG TÁC TỰ KIỂM TRA VĂN BẢN

1. Phạm vi, đối tượng

Tự kiểm tra các văn bản do HĐND, UBND thị trấn ban hành.

Nghị quyết của HĐND, Quyết định của UBND;

Các văn bản có chứa QPPL, nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản QPPL; văn bản có chứa QPPL, hoặc có thể thức như văn bản QPPL do cơ quan, người không có thẩm quyền ban hành.

2. Nội dung tự kiểm tra văn bản

Xem xét, đánh giá và kết luận toàn diện, khách quan về tính hợp hiến, hợp pháp của văn bản được kiểm tra theo các nội dung sau:

- Thẩm quyền ban hành văn bản (thẩm quyền về hình thức và thẩm quyền về nội dung).

- Nội dung của văn bản phải phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Căn cứ pháp lý làm cơ sở để ban hành văn bản; thể thức, kỹ thuật trình bày; trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành, niêm yết và lưu trữ văn bản.

3. Phương pháp tự kiểm tra văn bản

Công chức Tư pháp, công chức Văn phòng là đầu mối giúp UBND thị trấn tự kiểm tra các văn bản do HĐND, UBND ban hành.

4. Thẩm quyền xử lý văn bản

Khi phát hiện văn bản do mình ban hành trái pháp luật, UBND thị trấn có trách nhiệm báo cáo UBND huyện xem xét và xử lý theo quy định của pháp luật.

5. Trách nhiệm của cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản được kiểm tra

HĐND và UBND thị trấn có trách nhiệm báo cáo bằng văn bản về tình hình ban hành và thực hiện văn bản QPPL trên địa bàn gửi văn bản về phòng Tư pháp đế kiểm tra theo quy định tại Khoản 3, Điều 121 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP .

III. ĐỐI VỚI CÔNG TÁC RÀ SOÁT, HỆ THỐNG HOÁ VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

1. Nguyên tắc rà soát, hệ thống hóa văn bản

- Việc rà soát văn bản QPPL phải được tiến hành thường xuyên, ngay khi có căn cứ rà soát; không bỏ sót văn bản; kịp thời xử lý và tuân thủ trình tự rà soát.

- Hệ thống hóa phải được tiến hành định kỳ, đồng bộ; kịp thời công bố, hệ thống hóa văn bản còn hiệu lực và tuân thủ trình tự hệ thống hóa.

- Việc rà soát, hệ thống hóa văn bản có nội dung thuộc bí mật Nhà nước, được thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật Nhà nước.

2. Nội dung rà soát, hệ thống hóa

+ Nội dung rà soát theo căn cứ là văn bản

- Hiệu lực của văn bản.
- Căn cứ ban hành của văn bản.
- Thẩm quyền ban hành văn bản.
- Nội dung của văn bản.

+ Nội dung rà soát theo căn cứ là tình hình phát triển kinh tế - xã hội

- Đối tượng điều chỉnh của văn bản.
- Hình thức văn bản.
- Nội dung của văn bản.
- Quan hệ xã hội mới cần được điều chỉnh bằng văn bản quy phạm phápluật.

3. Xử lý văn bản được rà soát

- Kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý kết quả rà soát.

Trên cơ sở kết quả rà soát, tổng hợp các công chức chuyên môn đề xuất, kiến nghị hình thức xử lý văn bản và gửi công chức Tư pháp để có ý kiến về việc xử lý kết quả rà soát. Ngay sau khi có ý kiến của các công chức chuyên môn chủ trì rà

soát công chức Tư pháp có trách nhiệm xem xét, hoàn chỉnh kết quả rà soát báo cáo Ủy ban nhân dân thị trấn xem xét quyết định, đồng thời gửi Phòng Tư pháp để báo cáo.

- Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ. Căn cứ vào hình thức xử lý kết quả rà soát văn bản QPPL, các công chức chuyên môn chủ trì soạn thảo có trách nhiệm xây dựng dự thảo văn bản để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản được rà soát trình Ủy ban nhân dân xem xét ban hành theo đúng quy định của Luật ban hành văn bản QPPL.

- Công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực.

Trên cơ sở kết quả rà soát,Công chức Tư pháp có trách nhiệm tổng hợp, tham mưu cho Ủy ban nhân dân thị trấn Bút Sơn ban hành văn bản để công bố danh mục

4. Thời gian thực hiện

Công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân lập, tổ chức thực hiện kế hoạch rà soát văn bản QPPL, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân công bố kết quả rà soát văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân chậm nhất là ngày 20/01/2025.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1.Công chức Tư pháp

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nội dung của Kế hoạch này, chủ động xây dựng Kế hoạch cụ thể để tổ chức tự kiểm tra văn bản trên địa bàn; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

2.Công chức Tài chính kế hoạch

Có trách nhiệm tham mưu cho UBND đảm bảo kinh phí cho công tác kiểm tra văn bản QPPL trên địa bàn theo quy định của pháp luật hiện hành.

3.Các đoàn thể, công chức chuyên môn có liên quan

Chịu trách nhiệm thường xuyên tự kiểm tra văn bản có nội dung điều chỉnh những vấn đề, lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý Nhà nước của chuyên môn ngành mình; phối hợp với công chức Văn phòng, Tư pháp để tổng hợp ý kiến đề xuất Chủ tịch xem xét, xử lý theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch tự kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2024 của UBND thị trấn Bút Sơn. Các công chức chuyên môn căn cứ chức

năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật triển khai, tổ chức và thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này./.

Nơi nhận:
- Phòng Tư pháp huyện (b/c);
- TT ĐU, HĐND tt (b/c);
- Các CCCM UBND(t/h);
- Lưu: Vp.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Hồng Sơn